TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 373/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoài Đức, ngày 08 tháng 09 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 363/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 08 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **D D** – sinh năm 1993;

Căn cước công dân số 034193004277 do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 21/7/2017.

Trú tại: Thôn Thu C, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh **N**, sinh năm 1997;

Căn cước công dân số 001097016780 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021.

Trú tại: Thôn N, xã A, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 08 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện

ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **D** và anh **N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Về con chung:*** Ghi nhận chị D và anh N xác nhận không có con chung.

**** Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp khác:*** Ghi nhận chị D và anh N xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết .

**** Về án phí:*** Chị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số AA/2020/0016708 ngày 31/08/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho chị D 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND.H.Hoài Đức;
- UBND xã A, Hoài Đức, Hà Nội (GCN kết hôn số 117 ngày 21/12/2019);
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Hồng Giang